

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 2028 /SGD&ĐT-KHCN

V/v: Thu nhận SKKN
năm học 2015 - 2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2016

Kính gửi: Trưởng phòng GD-ĐT các quận, huyện, thị xã
Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2015-2016 và công văn số 10066/SGD&ĐT-KHCN ngày 30/9/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về Hướng dẫn công tác Nghiên cứu khoa học sáng kiến kinh nghiệm năm học 2015-2016, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội thông báo lịch tiếp nhận sáng kiến kinh nghiệm đợt II cụ thể như sau.

1. Cập nhật thông tin vào phần mềm SKKN

- Từ ngày 10/5/2016, các đơn vị truy cập vào Phần mềm Quản lý SKKN của ngành GD&ĐT tại địa chỉ hanoiedu.vn/skkn để gửi dữ liệu SKKN được xếp loại A cấp cơ sở.

- **Các thông tin trong phần mềm quản lý SKKN là dữ liệu GỐC để in chứng nhận SKKN phải đảm bảo chính xác, đầy đủ Tên SKKN, Họ và tên tác giả, lĩnh vực hoặc môn học viết SKKN.** Tránh sai sót, nhầm lẫn giữa nội dung SKKN được đề cập với chức vụ được giao của tác giả. Ví dụ: SKKN của giáo viên Toán nhưng viết về Công tác chủ nhiệm thì xếp vào lĩnh vực Chủ nhiệm. SKKN của hiệu trưởng viết về lĩnh vực hoạt động ngoại khóa thì xếp vào Hoạt động Giáo dục tập thể, không xếp vào lĩnh vực Quản lý.

2. Thời gian tiếp nhận:

Thời gian	Buổi	Đơn vị giáo dục trên địa bàn các quận, huyện, thị xã	Người nhận
19/5/2016	Sáng	Thạch Thất, Thường Tín, Ứng Hòa, Quốc Oai.	đ/c Nguyễn Duy Thìn, Vũ Việt Cường
	Chiều	Sơn Tây, Gia Lâm, Thanh Trì	
20/5/2016	Sáng	Mê Linh, Chương Mỹ, Đông Anh, Hoài Đức	đ/c Nguyễn Thị Mai Hoa, Bùi Đắc Tú
	Chiều	Hà Đông, Đống Đa, Thanh Oai, Cầu Giấy	
23/5/2016	Sáng	Phú Xuyên, Sóc Sơn, Phúc Thọ, Mỹ Đức.	đ/c Nguyễn Duy Thìn, Vũ Việt Cường
	Chiều	Đan Phượng, Hai Bà Trưng, Bắc Từ Liêm.	
24/5/2016	Sáng	Ba Vì, Nam Từ Liêm, Hoàng Mai, Tây Hồ.	đ/c Nguyễn

Thời gian	Buổi	Đơn vị giáo dục trên địa bàn các quận, huyện, thị xã	Người nhận
	Chiều	Long Biên, Ba Đình, Hoàn Kiếm, Thanh Xuân.	Thị Mai Hoa, Bùi Đắc Tú

3. Hồ sơ tiếp nhận:

- Danh sách SKKN của cả đơn vị (đối với đơn vị trực thuộc), danh sách SKKN theo bậc học (đối với Phòng GD&ĐT) được kết xuất từ Phần mềm Quản lý SKKN.

- Biên bản chấm của từng bản SKKN có chữ ký của 2 thành viên, Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Hội đồng chấm (theo mẫu đính kèm), **ghim vào sau trang bìa của mỗi SKKN.**

- Bản SKKN được đánh máy bằng MS Word, khổ giấy A4, Font Unicode, kiểu chữ Times New Roman cỡ 14, dẫn dòng 1.2, lề trái: 3 cm; lề phải: 2 cm, lề trên 2 cm, lề dưới 2 cm. Tiêu đề đầu trang: Ghi tên đề tài; Tiêu đề chân trang: đánh số trang/Tổng số trang, căn giữa. Số trang tối thiểu 15 trang. **Trên bìa và trong nội dung SKKN không ghi tên tác giả và tên đơn vị.**

- Bó các bản SKKN theo bậc học, trong từng bậc học xếp theo môn học/lĩnh vực, ngoài bó có nhãn ghi rõ tên đơn vị, môn/lĩnh vực và số lượng.

- Đĩa CD/DVD chứa các tệp đề tài SKKN (ghi rõ tên đơn vị).

- Báo cáo (theo mẫu đính kèm).

4. Địa điểm nhận:

Trường Bồi dưỡng cán bộ giáo dục Hà Nội, tầng 1 – Phố Mạc Thái Tổ, P Yên Hòa, Q Cầu Giấy, Hà Nội. Thông tin liên hệ (nếu cần): đ/c Nguyễn Trọng Cường -Trưởng phòng KH-CNTT; Điện thoại: 0912049087.

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đề nghị thủ trưởng các đơn vị thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc (để báo cáo);
- Các Phòng, ban Sở (để phối hợp)
- Công thông tin Sở GD&ĐT;
- Lưu VT, KHCNTT

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG KHOA HỌC CNTT



Nguyễn Trọng Cường

PHÂN LOẠI LĨNH VỰC SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM THEO CẤP HỌC

(Theo phân loại dùng cho phần mềm quản lý SKKN của Sở GD&ĐT Hà Nội)

STT	TÊN LĨNH VỰC	STT	TÊN LĨNH VỰC
CẤP MẦM NON			
1	Quản lý	4	Giáo dục mẫu giáo
2	Chăm sóc nuôi dưỡng	5	Lĩnh vực khác
3	Giáo dục nhà trẻ		
CẤP TIỂU HỌC			
1	Tiếng việt	12	Tự chọn
2	Toán	13	Giáo dục tập thể
3	Đạo đức	14	Chủ nhiệm
4	Tự nhiên xã hội	15	Quản lý
5	Khoa học	16	Công tác Đoàn, Đội
6	Lịch sử và Địa lý	17	Thanh tra
7	Âm nhạc	18	Công đoàn
8	Mỹ thuật	19	Thư viện
9	Thủ công	20	Nhân viên
10	Kỹ thuật		
11	Thể dục		
CẤP THCS			
1	Ngữ văn	13	Ngoại ngữ
2	Toán	14	Tự chọn
3	Giáo dục công dân	15	Giáo dục tập thể
4	Vật lý	16	Chủ nhiệm
5	Hoá học	17	Giáo dục hướng nghiệp
6	Sinh học	18	Quản lý
7	Lịch sử	19	Công tác Đoàn, Đội
8	Địa lý	20	Thanh tra
9	Âm nhạc	21	Công đoàn
10	Mỹ thuật	22	Nhân viên
11	Công nghệ	23	Thư viện
12	Thể dục	24	Lĩnh vực khác
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO			
Cán bộ quản lý, chuyên viên, nhân viên Phòng giáo dục và Đào tạo viết SKKN áp dụng cho môn học/lĩnh vực của cấp học nào thì phân loại vào môn học hoặc lĩnh vực của cấp học đó. Nếu SKKN có nội dung chung cho nhiều cấp học thì xếp vào cấp học cao nhất.			
CẤP THPT			
1	Ngữ văn	13	Tự chọn
2	Toán	14	Giáo dục tập thể
3	Giáo dục công dân	15	Chủ nhiệm
4	Vật lý	16	Giáo dục hướng nghiệp
5	Hoá học	17	Giáo dục nghề phổ thông
6	Sinh học	18	Quản lý
7	Lịch sử	19	Công tác Đoàn, Đội
8	Địa lý	20	Thanh tra
9	Công nghệ	21	Công đoàn
10	Thể dục	22	Nhân viên
11	Ngoại ngữ	23	Thư viện
12	Tin học	24	Giáo dục quốc phòng và an ninh

		25	Lĩnh vực khác
Ngành GDTX			
1	Toán	11	Hoạt động tập thể
2	Vật lý	12	Giáo dục hướng nghiệp
3	Hoá học	13	Chủ nhiệm
4	Sinh học	14	Quản lý
5	Ngữ văn	15	Công tác Đoàn, Đội
6	Lịch sử	16	Thanh tra
7	Địa lý	17	Công đoàn
8	Giáo dục công dân	18	Nhân viên
9	Ngoại ngữ	19	Thư viện
10	Tin học-Công nghệ	20	Lĩnh vực khác
Ngành TCCN			
1	Phương pháp dạy học	7	Công tác Đoàn, Đội
2	Chuyên ngành	8	Thanh tra
3	Cơ bản	9	Công đoàn
4	Hoạt động tập thể	10	Nhân viên
5	Chủ nhiệm	11	Thư viện
6	Quản lý	12	Lĩnh vực khác
Lưu ý: Riêng đối với Trường Bồi dưỡng Cán bộ giáo dục Hà Nội: Cán bộ quản lý, chuyên viên, nhân viên viết SKKN áp dụng cho môn học/lĩnh vực của cấp học nào thì phân loại vào môn học hoặc lĩnh vực của cấp học đó. Nếu SKKN có nội dung chung cho nhiều cấp học thì xếp vào cấp học cao nhất.			
CÁC TTKTTH			
1	Tin học	6	Quản lý
2	KT điện tử	7	Nhân viên
3	Cơ khí	8	Thư viện
4	KT phục vụ	9	Lĩnh vực khác
5	KT nông nghiệp		

SỞ GD&ĐT HÀ NỘI hoặc
PHÒNG GD&ĐT

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

TÊN SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

(Yêu cầu viết ngắn gọn, rõ ràng, đúng trọng tâm SKKN đề cập, độ dài không quá 30 từ)

Lĩnh vực/ Môn: *(Ghi lĩnh vực/ môn học theo bảng phân loại SKKN)*

Cấp học:

Tài liệu kèm theo *(nếu có)*:

Ví dụ: đĩa CD minh họa cho SKKN, mô hình, sản phẩm, phụ lục...

NĂM HỌC ...

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Đơn vị.....

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, ngày..... thángnăm

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SKKN NĂM HỌC 2015-2016

I. Đặc điểm, tính hình:

+

Thuận lợi, khó khăn:**II. Quá trình thực hiện:**

Những việc đã làm của đơn vị về công tác SKKN năm học 2014 – 2015. Trong đó cần nêu rõ kết quả của công tác xây dựng, phổ biến ứng dụng SKKN, quy trình, phương pháp đánh giá theo công văn số 10066/SGD&ĐT-KHCN ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Sở GD-ĐT Hà Nội v/v Hướng dẫn công tác SKKN và nghiên cứu khoa học năm học 2015-2016.

III. Số liệu thống kê:**Bảng 1: Kết quả chấm SKKN của đơn vị**

Tổng số cán bộ, GV, NV	Tổng số SKKN	Loại A		Loại B		Loại C		Không xếp loại	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%

Bảng 2: Hoạt động phổ biến, ứng dụng SKKN

TT	Tên SKKN đã được phổ biến và ứng dụng	Lĩnh vực	Đối tượng tham gia	Số lượng người tham gia

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký và đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
Đơn vị.....CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**BIÊN BẢN CHẤM VÀ XÉT DUYỆT
SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

Tên SKKN :

.....

.....

.....

Tác giả :

Môn (hoặc Lĩnh vực):

Đơn vị :

.....

TT	Nội dung	Điểm	Nhận xét
I	Điểm hình thức (2 điểm)		
I.1	Trình bày đúng qui định (Văn bản SKKN được in (font unicode, cỡ chữ 14, dẫn dòng 1.2, đóng quyển (đóng bìa, dán gáy,...) (1 điểm)		
I.2	Kết cấu hợp lý: Gồm 3 phần chính (đặt vấn đề, giải quyết vấn đề, kết luận và khuyến nghị). (1 điểm)		
II	Điểm nội dung (18 điểm)		
II.1	Đặt vấn đề (2 điểm): Nêu được rõ ràng lý do lựa chọn vấn đề để giải quyết; giới hạn phạm vi vấn đề cần giải quyết; nêu ý nghĩa của vấn đề: Vấn đề đưa ra được giải quyết có tính thực tiễn, tính phổ biến, tính thời sự,...		
II.2	Giải quyết vấn đề (14 điểm) Lựa chọn và sử dụng phương pháp nghiên cứu phù hợp với các nguyên lý giáo dục và các nguyên tắc sư phạm, tên của SKKN phù hợp với nội dung trình bày (2 điểm) Chỉ rõ được tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp, phù hợp với chủ trương, chính sách hiện hành về GD&ĐT của Nhà nước và lý luận về giáo dục. (3 điểm) Nội dung đảm bảo tính khoa học, chính xác, không có lỗi chính tả, lỗi cú pháp, (3 điểm) Đưa ra được các giải pháp, biện pháp cụ thể, khả thi, có thể áp dụng được ở nhiều đơn vị (2 điểm)		

TT	Nội dung	Điểm	Nhận xét
	Đánh giá được hiệu quả mà các giải pháp, kinh nghiệm mang lại, thể hiện bằng các số liệu minh họa cụ thể (2 điểm); Nêu được ý nghĩa của SKKN đối với thực tiễn quản lý và giảng dạy ở cơ quan, nhà trường; (2 điểm)		
II.3	Kết luận và khuyến nghị (2 điểm) Khẳng định kết quả mà SKKN mang lại; Gợi mở những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu; Khuyến nghị và đề xuất với các cấp quản lý về các vấn đề có liên quan đến áp dụng và phổ biến SKKN		
	TỔNG ĐIỂM		

Đánh giá của Hội đồng chấm (Ghi tóm tắt những đánh giá chính):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Xếp loại :.....

(Xếp loại A: Từ 17 đến 20 điểm
Xếp loại B : Từ 14 đến <17 điểm
Xếp loại C : Từ 10 đến <14 điểm
Không xếp loại: < 10 điểm)

Người chấm 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người chấm 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2016
Chủ tịch Hội đồng xét duyệt